

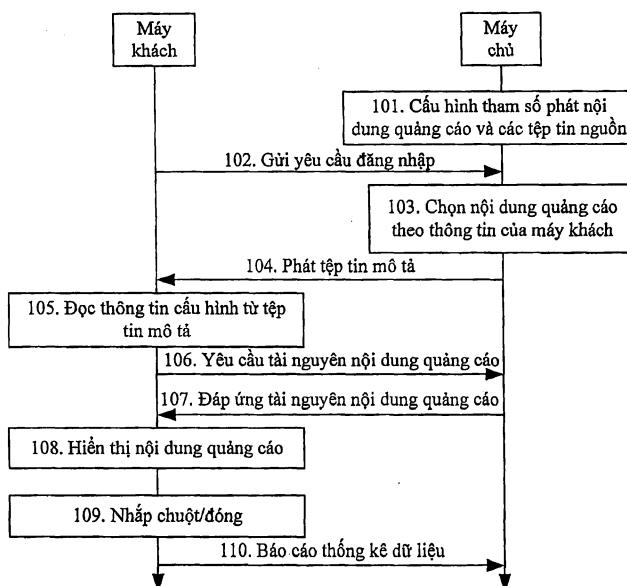


(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ
(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN) (11)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ 1-0021781
(51)⁷ G06Q 30/02 (13) B

-
- (21) 1-2014-02421 (22) 13.12.2012
(86) PCT/CN2012/086568 13.12.2012 (87) WO2013/097615A1 04.07.2013
(30) 201110447849.X 28.12.2011 CN
(45) 25.10.2019 379 (43) 25.11.2014 320
(73) TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen,
Guangdong 518044, P.R. China
(72) LING, Guo (CN), GUO, Yang (CN), YANG, Ganrong (CN), ZHAO, Yuan (CN),
FAN, Liangliang (CN), TANG, Linping (CN), WENG, Leteng (CN), LIANG,
Juanjuan (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
-

(54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ PHÁT NỘI DUNG QUẢNG CÁO

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị phát nội dung quảng cáo và thiết bị lưu trữ máy tính. Tính tương thích của phương pháp phát nội dung quảng cáo được nâng cao và đạt được mức độ chính xác trong việc truyền tải nội dung quảng cáo tới máy khách. Trong phương pháp này, tệp tin mô tả được phát tới máy khách. Máy khách sau đó tải xuống nội dung quảng cáo phù hợp với hệ điều hành của mình và thiết bị theo tệp tin mô tả. Như vậy phương pháp có thể dùng cho các nền tảng khác nhau và thiết bị khác nhau như iOS, Android, WinCE, S60v3, S60v5 và v.v.. Máy chủ được đề cập có thể nhận dạng nền tảng của máy khách, loại thiết bị và chức năng được mở tại máy khách, như vậy đạt được độ chính xác trong việc truyền tải nội dung quảng cáo tới máy khách cụ thể.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến kỹ thuật mạng máy tính (internet) và cụ thể hơn là đề cập đến phương pháp và thiết bị phát nội dung quảng cáo cho các nền tảng hoặc thiết bị khác nhau và thiết bị lưu trữ máy tính.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Hầu hết các phương pháp phát nội dung quảng cáo hiện có chỉ sử dụng được trên một số ít nền tảng cụ thể, mà không tương thích với các nền tảng khác hoặc thiết bị khác. Ví dụ, nội dung quảng cáo phát trên nền tảng của Công ty Apple Inc. thì chỉ hỗ trợ hệ điều hành iOS, trong khi đó nội dung quảng cáo phát trên nền tảng của Công ty Google Inc. thì chỉ hỗ trợ hệ điều hành Android và iOS.

Hơn nữa, các phương pháp hiện có để phát nội dung quảng cáo không đạt được độ phân phối chính xác theo các chức năng của máy khách. Ví dụ, khi sử dụng các phương pháp hiện có, thì nhà cung cấp dịch vụ không thể phát nội dung quảng cáo phù hợp với thông tin khi không biết máy khách có được mở chức năng riêng biệt hay không.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Với quan điểm như trên, sáng chế đề cập phương pháp và thiết bị phát nội dung quảng cáo và thiết bị lưu trữ máy tính. Phương pháp và thiết bị có khả năng tương thích tốt hơn và vì vậy phân phối nội dung quảng cáo sẽ chính xác hơn.

Sơ đồ kỹ thuật của sáng chế được bộc lộ chi tiết như dưới đây.

Theo một phương án của sáng chế, phương pháp phát nội dung quảng cáo bao gồm các bước:

thiết lập, bởi máy chủ, các tham số phát nội dung quảng cáo, các tham số phát nội dung quảng cáo bao gồm các dạng nền tảng và loại thiết bị phù hợp với nội dung quảng cáo;

thu, bởi máy chủ, yêu cầu đăng nhập từ máy khách, yêu cầu đăng nhập này gồm có dạng nền tảng và loại thiết bị của máy khách;

chọn, bởi máy chủ, nội dung quảng cáo phù hợp với máy khách theo các tham số phát nội dung quảng cáo, dạng nền tảng và loại thiết bị của máy khách;

phát, bởi máy chủ, tệp tin mô tả nội dung quảng cáo được chọn đến máy khách;

thu, bởi máy chủ, yêu cầu tài nguyên từ máy khách; và

phát, bởi máy chủ, ít nhất một tệp tin nguồn của nội dung quảng cáo được chọn tới máy khách.

Một ví dụ khác của sáng chế còn đề cập đến thiết bị phát nội dung quảng cáo, bao gồm các bộ phận sau:

môđun thiết lập, được tạo cấu hình để thiết lập các tham số phát nội dung quảng cáo, các tham số phát nội dung quảng cáo này bao gồm các dạng nền tảng và loại thiết bị phù hợp với nội dung quảng cáo;

môđun lựa chọn, được cấu hình để chọn nội dung quảng cáo phù hợp với máy khách theo các tham số phát nội dung quảng cáo sau khi nhận được yêu cầu đăng nhập từ máy khách, yêu cầu đăng nhập có chứa dạng nền tảng và loại thiết bị của máy khách; và

môđun phát, được tạo cấu hình để phát tệp tin mô tả của nội dung quảng cáo tới máy khách, và phát ít nhất một tệp tin nguồn của nội dung quảng cáo phù hợp với máy khách theo yêu cầu tài nguyên từ máy khách.

Một ví dụ khác của sáng chế bộc lộ thiết bị lưu trữ máy tính, dùng để lưu trữ các chương trình máy tính thực thi phương pháp phát nội dung quảng cáo theo ví dụ của sáng chế.

Theo ví dụ của sáng chế được bộc lộ, máy chủ sẽ phát một tệp tin mô tả thông tin tới máy khách, máy khách sau đó tải xuống nội dung quảng cáo phù hợp với nền tảng hệ điều hành và thiết bị của mình theo tệp tin mô tả thông tin. Như vậy phương pháp này có thể sử dụng được cho các nền tảng và thiết bị khác nhau bao gồm iOS, Android, WinCE, S60v3 và v.v.. Máy chủ được đề cập trong sáng chế này có thể nhận dạng được nền tảng của máy khách, loại thiết bị và chức năng được mở tại máy khách, do đó đạt được độ chính xác trong vấn đề truyền tải nội dung quảng cáo.

Mô tả văn tắt các hình vẽ

Hình 1 thể hiện lưu đồ minh họa phương pháp phát nội dung quảng cáo theo một phương án của sáng chế.

Hình 2 thể hiện sơ đồ minh họa kiến trúc thiết bị phát nội dung quảng cáo theo một phương án của sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Để làm sáng tỏ đối tượng, giải pháp kỹ thuật cũng như những ưu điểm của sáng chế, các phương án của sáng chế sẽ được mô tả chi tiết cùng với những hình vẽ đi kèm như sau.

Hình 1 là lưu đồ minh họa phương pháp phát nội dung quảng cáo (cụ thể, phương pháp phát nội dung quảng cáo) theo một phương án của sáng chế. Trong Hình 1, phương pháp bao gồm các bước sau.

Bước 101, các tham số phát nội dung quảng cáo được cấu hình tại máy chủ và các tệp tin nguồn của nội dung quảng cáo được triển khai.

Theo phương án của sáng chế, các tham số phát nội dung quảng cáo được cấu hình dựa trên các dạng nền tảng và loại thiết bị của máy khách phù hợp với nội dung quảng cáo.

Nội dung quảng cáo bao gồm tối thiểu một trong các định dạng sau: văn bản, hình ảnh, ảnh động, hình video và nội dung ở các định dạng đa phương tiện khác.

Các tham số phát nội dung quảng cáo được sử dụng để cho biết dạng nền tảng và thiết bị phù hợp với nội dung quảng cáo, thông tin thời gian phát (như là thời điểm bắt đầu có hiệu lực và thời điểm kết thúc có hiệu lực, khoảng thời gian hiển thị và v.v..), thông tin cơ bản (như địa chỉ tài nguyên (URL-Uniform Resource Locator) của ảnh nền, v.v..), địa chỉ tài nguyên mục tiêu, thông tin chế độ hiển thị (như liệu có cho phép người dùng đóng không và v.v..). Các tham số phát nội dung quảng cáo có thể được lưu lại trong danh mục các tham số phát nội dung quảng cáo trong cơ sở dữ liệu. Theo phương án bộc lộ của sáng chế, các trường của tham số phát nội dung quảng cáo được liệt kê như trong Bảng 1:

Bảng 1: Danh mục tham số phát nội dung quảng cáo

Trường	Mô tả	Ghi chú
ID	Một ID của nội dung quảng cáo	Tổng quát duy nhất, được sử dụng để xác định xem liệu nội dung quảng cáo đã được phát hành chưa và báo cáo thống kê dữ liệu từ máy khách
Nền tảng (Platform)	Dạng nền tảng tương thích, thực chất là loại hệ điều hành	Ví dụ, có thể bao gồm iOS, Android, S60 và v.v..
Thiết bị	Loại thiết bị tương thích.	Ví dụ, có thể là iPhone, iPad, Android, S60v3, S60v5 và v.v..
Phiên bản	Một loạt các phiên bản của các nền tảng tương thích.	Máy chủ chỉ phát nội dung quảng cáo tới máy khách mà có phiên bản hệ điều hành thuộc các hệ điều hành này.
Thời điểm bắt đầu	Thời điểm bắt đầu có hiệu lực của nội dung quảng cáo.	Nội dung quảng cáo được coi là có hiệu lực và chỉ được phát sau thời điểm bắt đầu này.
Thời điểm kết thúc	Thời điểm kết thúc có hiệu lực của nội dung quảng cáo.	Nội dung quảng cáo được coi là không còn hiệu lực và không được phát sau thời điểm kết thúc này.
Tiếp tục	Khoảng thời gian hiển thị nội dung quảng cáo.	Bắt đầu từ thời điểm mà máy khách thu nội dung quảng cáo, nếu nội dung quảng cáo không được nhấp mở hoặc đóng trong khoảng thời gian này, thì tự động đóng nội dung quảng cáo lại.
Ảnh nền	Tên của ảnh nền thuộc nội dung quảng cáo.	Máy khách sẽ lấy ảnh nền của nội dung quảng cáo từ máy chủ theo trường này.
Cho phép đóng	Có cho phép người dùng đóng nội dung	Nếu giá trị "cho phép đóng" là đúng, sau khi người dùng nhấp nội dung

	quảng cáo lại không?	quảng cáo, thì cửa sổ đang hiển thị được đóng lại; ngược lại thì cửa sổ đang hiển thị sẽ không đóng lại cho đến khi nội dung quảng cáo trở nên hết hiệu lực (tham khảo phần mô tả của trường "liên tục").
URL Địa chỉ tài nguyên	Địa chỉ URL mục tiêu của nội dung quảng cáo.	URL của liên kết được nhảy tới sau khi có thao tác nhấp chuột.

Bước 102, máy khách sẽ gửi một yêu cầu đăng nhập tới máy chủ, trong đó yêu cầu bao gồm dạng nền tảng và loại thiết bị của máy khách.

Hơn nữa, yêu cầu đăng nhập còn bao gồm phiên bản của nền tảng (như là iOS 4.3.3, iOS 5 và v.v..) của máy khách. Ở phiên bản khác của hệ điều hành, thì các chức năng hệ thống khác có thể được cung cấp. Do vậy, máy chủ còn sàng lọc điều kiện chọn nội dung quảng cáo cho máy khách theo phiên bản của nền tảng bên cạnh dạng nền tảng và loại thiết bị của máy khách. Do vậy sẽ đạt được độ chính xác trong việc truyền tải nội dung quảng cáo.

Bước 103, máy chủ sẽ chọn nội dung quảng cáo phù hợp với máy khách theo các tham số phát nội dung quảng cáo đã được cấu hình và dạng nền tảng và thiết bị của máy khách nằm trong yêu cầu đăng nhập.

Máy chủ sẽ chọn nội dung quảng cáo phù hợp với máy khách dựa trên các điều kiện sau:

1) liệu thời điểm hiện tại có nằm trong khoảng thời gian giữa thời điểm bắt đầu có hiệu lực và thời điểm kết thúc có hiệu lực của nội dung quảng cáo không, kết quả có được dựa trên thời điểm bắt đầu có hiệu lực của nội dung quảng cáo và thời điểm kết thúc có hiệu lực của nội dung quảng cáo trong các tham số phát nội dung quảng cáo;

2) liệu dạng nền tảng và loại thiết bị có khớp với các tham số phát nội dung quảng cáo không; kết quả có được bằng cách so sánh dạng nền tảng và loại thiết bị

của máy khách có trong yêu cầu đăng nhập và dạng nền tảng và loại thiết bị tương thích của nội dung quảng cáo có trong các tham số phát nội dung quảng cáo.

Trong một phương án của sáng chế, việc chọn các điều kiện có thể được sàng lọc để đạt được việc truyền tải một cách chính xác. Trong phương án này, yêu cầu đăng nhập từ máy khách còn bao gồm phiên bản của nền tảng máy khách. Máy chủ sẽ xác định xem liệu nội dung quảng cáo có phù hợp với máy khách không dựa vào "phiên bản" được cấu hình trong các tham số phát nội dung quảng cáo, mà tham chiếu đến dãy phiên bản của nền tảng tương thích.

Trong phương án khác, việc chọn các điều kiện còn được sàng lọc để có được việc truyền tải chính xác. Trong phương án này, máy chủ sẽ theo dõi trạng thái của chức năng riêng biệt trên từng máy khách. Khi máy khách mở/đóng chức năng riêng biệt này, máy chủ sẽ ghi lại trạng thái của chức năng riêng biệt trên các máy khách. Sau khi thu được yêu cầu đăng nhập từ một máy khách, máy chủ sẽ ra quyết định là liệu có phát nội dung quảng cáo dựa trên trạng thái của chức năng riêng biệt tại máy khách không.

Bước 104, máy chủ sẽ phát tới máy khách một tệp tin mô tả nội dung quảng cáo được chọn cho máy khách.

Theo phương án của sáng chế, một tệp tin mô tả được cấu hình cho một nội dung quảng cáo, và máy chủ sẽ phát cùng một tệp tin mô tả tới tất cả các nền tảng mà máy chủ hỗ trợ (lưu lượng dữ liệu sẽ nhỏ do không có ảnh nền được đính kèm). Tệp tin mô tả bao gồm thông tin nội dung tương ứng với từng dạng nền tảng và thiết bị, thông tin cấu hình của các tham số phát nội dung quảng cáo. Thông tin nội dung sẽ bao gồm tiêu đề, phần giới thiệu và v.v., thông tin cấu hình của các tham số phát nội dung quảng cáo bao gồm thông tin tài nguyên của ảnh nền (địa chỉ tài nguyên URL của ảnh nền), URL mục tiêu, thông tin thời gian phát (như là thời điểm bắt đầu/thời điểm kết thúc, khoảng thời gian hiển thị và v.v..), thông tin chế độ hiển thị (như là liệu có cho phép người dùng đóng lại không và v.v..) và v.v.. Với cùng nội dung quảng cáo, máy khách chỉ có thể phân tích thông tin mô tả thuộc nền tảng của chính máy đó và hiển thị theo kết quả phân tích.

Bước 105, sau khi thu được tệp tin mô tả, máy khách sẽ phân tích tệp tin mô tả; lấy thông tin nội dung tương ứng với nền tảng của chính máy khách đó và thông tin cấu hình của các tham số phát nội dung quảng cáo.

Trong danh mục tham số phát nội dung quảng cáo, trường "nền tảng" được sử dụng để cho biết các nền tảng mà nội dung quảng cáo được phát tới hoặc các nền tảng tương thích. Nếu trường "nền tảng" chỉ bao gồm một nền tảng, thì nội dung quảng cáo chỉ được phát cho nền tảng này. Máy chủ sẽ phát nội dung quảng cáo tới người dùng tương ứng với dạng nền tảng của người dùng dựa trên dạng nền tảng có trong yêu cầu đăng nhập. Trong khi đó nếu trường "nền tảng" có chứa nhiều dạng nền tảng, thì máy chủ sẽ cấu hình các ảnh nền khác nhau, địa chỉ URL mục tiêu khác nhau cho các nền tảng khác nhau. Máy chủ sẽ phát cùng một tệp tin mô tả tới tất cả các nền tảng được hỗ trợ. Tệp tin mô tả sẽ mô tả thông tin cấu hình tương ứng với từng nền tảng. Với cùng một nội dung quảng cáo, máy khách chỉ phân tích thông tin mô tả của chính nền tảng đang dùng và hiển thị theo kết quả phân tích.

Theo phương án của sáng chế, tệp tin mô tả có thể ở định dạng Ngôn ngữ đánh dấu mở rộng (XML) như sau đây.

```

<tips>
<tip id="bindphone" platform="android" device="" enableclose="true"
transparentclose="true">
    <title x="60" y="0" width="120" color="#ffffff">tên nội dung quảng cáo 1</title>
    //text formats are different - định dạng văn bản khác nhau
    <description x="60" y="23" width="200" >giới thiệu nội dung quảng cáo
    1</description>
    <images> //background image - ảnh nền
    <image
        type="MDPI_P">weixin://PushSystemMsg/setavatar_mdpi_landscape.jpg</image>
    <image
        type="MDPI_L">weixin://PushSystemMsg/setavatar_mdpi_potrait.jpg</image>
    </images>
    <url>http://misc.3g.qq.com/g/s?aid=template&tid=fast&g_f=2900</url>//target URL
    <time>
        <start>2011-06-16-17</start>//valid starting time - thời điểm bắt đầu có hiệu
        lực.

```

<end>2011-06-17-17</end> //valid ending time - thời điểm kết thúc có hiệu lực

```

</time>
</tip>
<tip id="bindphone" platform="ios" device="iphone" enableclose="true"
transparentclose="true">
    <title x="60" y="0" width="120" >tên nội dung quảng cáo 2</title>
    <description x="60" y="23" width="200" >giới thiệu nội dung quảng cáo 2
</description>
    <images>
        <image
type="hd">weixin://PushSystemMsg/SystemTip_bindphone_hd.png</image>
        <image
type="sd">weixin://PushSystemMsg/SystemTip_bindphone_sd.png</image>
    </images>
    <url>weixin://setting/bindphone</url>//target URL
    <time>
        <start>2011-06-17-17</start>//valid starting time - thời điểm bắt đầu
có hiệu lực.

```

<end>2011-06-18-17</end> //valid ending time - thời điểm kết thúc có hiệu lực.

<continue>3</continue>//display duration time - khoảng thời gian hiển thị.

```

    </time>
    </tip>
    <tip id="bindphone" platform="symbian" device="v3" enableclose="true"
transparentclose="true">
        <title x="60" y="0" width="120" color="#ffffff">title nội dung quảng cáo 3
    </title>
        <description x="60" y="23" width="200" >giới thiệu nội dung quảng cáo
3</description>
        <images>
            <image
type="hd">weixin://PushSystemMsg/psm_test_hd.png</image>

```

```

<image
type="sd">weixin://PushSystemMsg/psm_test._sdpng</image>
</images>
<url>weixin://setting/bindphone</url>
<time>
    <start>2011-06-16-17</start>
    <end>2011-06-17-17</end>
</time>
</tip>
</tips>

```

Bước 106, máy khách sẽ gửi yêu cầu tài nguyên tới máy chủ theo thông tin cấu hình tương ứng với dạng nền tảng và loại thiết bị trong tệp tin mô tả, và lấy tối thiểu một tệp tin nguồn của nội dung quảng cáo được chỉ định từ máy chủ. Tệp tin nguồn chính là tệp tin mà nội dung quảng cáo nhận biết được, như là ảnh nền và v.v..

Theo các phương án được mô tả ở trên, các nền tảng khác nhau và thiết bị khác nhau sẽ sử dụng các ảnh nền khác nhau. Máy khách sẽ lấy một ảnh nền phù hợp với chính thiết bị từ máy chủ theo dạng thuộc tính của ảnh nền. Ví dụ, ảnh nền của điện thoại iPhone 4 là ảnh có độ phân giải cao (HD- high definition) (dạng ảnh = "hd"), trong khi ảnh nền của điện thoại iPhone 3 hoặc iPod có độ phân giải tiêu chuẩn (SD-standard definition) (dạng ảnh = "sd").

Bước 107, máy chủ sẽ phát tối thiểu một tệp tin nguồn tương ứng với nội dung quảng cáo theo yêu cầu của máy khách.

Bước 108, máy khách sẽ hiển thị nội dung quảng cáo theo cấu hình có trong tệp tin mô tả.

Bước 109, sau khi máy khách đóng nội dung quảng cáo hoặc sau khi nội dung quảng cáo hết hiệu lực, thì máy khách sẽ báo cáo thông kê dữ liệu tương ứng với nội dung quảng cáo tới máy chủ, điều này sẽ hỗ trợ máy chủ đánh giá được việc phát nội dung quảng cáo.

Hình 2 là sơ đồ minh họa kiến trúc thiết bị dùng để phát nội dung quảng cáo (cụ thể là thiết bị phát nội dung quảng cáo) theo phương án được bộc lộ của sáng chế. Theo Hình 2, thiết bị 200 bao gồm các module như sau.

Môđun thiết lập 201, được tạo cấu hình để thiết lập các tham số phát nội dung quảng cáo. Đối với các dạng nền tảng khác nhau và thiết bị khác nhau của máy khách, thì các tham số phát nội dung quảng cáo khác nhau sẽ được thiết lập cho cùng một nội dung quảng cáo.

Môđun lựa chọn 202, được tạo cấu hình để chọn nội dung quảng cáo phù hợp với nền tảng và thiết bị của máy khách theo các tham số phát nội dung quảng cáo sau khi nhận được yêu cầu từ máy khách.

Tốt hơn là, yêu cầu đăng nhập của máy khách bao gồm: dạng nền tảng của máy khách, kiểu thiết bị của máy khách và phiên bản nền tảng của máy khách. Môđun lựa chọn 202 sẽ chọn nội dung quảng cáo phù hợp với máy khách theo dạng nền tảng, kiểu thiết bị và phiên bản của nền tảng thuộc máy khách.

Môđun phát 203, được tạo cấu hình để phát tệp tin mô tả nội dung quảng cáo được chọn tới máy khách, và phát ít nhất một tệp tin nguồn nội dung quảng cáo phù hợp với nền tảng và thiết bị của máy khách theo yêu cầu tài nguyên của máy khách; trong đó tệp tin mô tả có chứa thông tin nội dung tương ứng với từng dạng nền tảng và thiết bị và thông tin cấu hình tương ứng với các tham số phát nội dung quảng cáo.

Tốt hơn là, thiết bị còn bao gồm môđun phán đoán chức năng 204, được tạo cấu hình để phán đoán xem liệu máy khách đã mở chức năng riêng biệt chưa hay một số chức năng cụ thể theo nhận dạng người dùng (ID) có trong yêu cầu đăng nhập của máy khách.

Môđun lựa chọn 202 sẽ chọn nội dung quảng cáo phù hợp với máy khách theo dạng nền tảng, kiểu thiết bị và kết quả phán đoán từ môđun phán đoán chức năng 204.

Tốt hơn là, tệp tin mô tả được phát bởi môđun phát 203 có chứa thông tin nội dung tương ứng với từng dạng nền tảng và thiết bị và thông tin cấu hình tương ứng với các tham số phát nội dung quảng cáo. Thông tin cấu hình tương ứng với các tham số phát nội dung quảng cáo có chứa thông tin tài nguyên của ảnh nền, URL mục tiêu, thông tin thời gian đã phát và thông tin chế độ hiển thị.

Sau khi nhận được tệp tin mô tả, máy khách sẽ lấy thông tin nội dung và thông tin cấu hình từ tệp tin mô tả theo dạng nền tảng và thiết bị tại máy khách.

Nếu các môđun trong phương án nói trên được thực hiện bằng phần mềm và ở dạng một sản phẩm có thể bán được hoặc được sử dụng một cách độc lập, thì các môđun cũng có thể được lưu trữ trong các thiết bị lưu trữ đọc được bằng máy tính. Với việc hiểu biết như vậy, giải pháp kỹ thuật được bộc lộ bởi sáng chế hoặc phần bổ sung cho kỹ thuật hiện tại có thể được nhúng ở dạng sản phẩm phần mềm. Sản phẩm phần mềm được lưu trữ trong các thiết bị lưu trữ, bao gồm hàng loạt câu lệnh thực thi bởi một thiết bị tính toán (như máy tính cá nhân, máy chủ hoặc thiết bị mạng) để thực hiện tất cả hoặc một phần của phương pháp đã bộc lộ. Thiết bị lưu trữ có thể là bất kỳ thiết bị nào có khả năng lưu trữ mã chương trình, có thể là ổ usb, ổ cứng di động, bộ nhớ chỉ đọc (ROM), bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên (RAM), ổ đĩa hoặc đĩa quang. Như vậy các phương án của sáng chế không bị giới hạn bởi bất kỳ sự kết hợp nào giữa phần cứng và phần mềm.

Phương án khác của sáng chế còn đề cập tới thiết bị lưu trữ máy tính, dùng để lưu trữ các chương trình máy tính được thực thi để thực hiện phương pháp phát nội dung quảng cáo theo phương án của sáng chế.

Trên đây chỉ là những phương án được đề cập bởi sáng chế này mà không có bất kỳ giới hạn nào đối với phạm vi bảo hộ của sáng chế.

Yêu cầu bảo hộ

1. Phương pháp phát nội dung quảng cáo bao gồm các bước:

thiết lập, các tham số phát nội dung quảng cáo cho máy khách thuộc các nền tảng khác và loại thiết bị khác;

chọn, nội dung quảng cáo phù hợp với nền tảng và loại thiết bị của máy khách cho máy khách, theo các tham số phát nội dung quảng cáo sau khi nhận được yêu cầu đăng nhập từ máy khách;

phát, tệp tin mô tả nội dung quảng cáo tới máy khách, tệp tin mô tả bao gồm thông tin nội dung tương ứng với mỗi nền tảng và mỗi loại thiết bị và thông tin cấu hình tương ứng với các tham số phát; và

phát, tệp tin nguồn nội dung quảng phù hợp với nền tảng và loại thiết bị của máy khách theo yêu cầu tài nguyên từ máy khách;

trong đó yêu cầu tài nguyên từ máy khách được tạo cấu hình cho máy khách để kéo tệp tin nguồn của nội dung quảng cáo chỉ định theo thông tin cấu hình tương ứng với nền tảng và loại thiết bị được chứa trong tệp tin mô tả.

2. Phương pháp theo điểm 1, trong đó, yêu cầu đăng nhập của máy khách bao gồm: dạng nền tảng của máy khách, loại thiết bị của máy khách và phiên bản nền tảng của máy khách; và

máy chủ chọn nội dung quảng cáo phù hợp với máy khách theo nền tảng, loại thiết bị và phiên bản nền tảng của máy khách.

3. Phương pháp theo điểm 1, trong đó yêu cầu đăng nhập từ máy khách còn bao gồm: nhận dạng người dùng (ID);

phương pháp còn bao gồm bước: lấy, bởi máy chủ, thông tin về việc liệu máy khách đã mở chức năng riêng biệt chưa hoặc một số chức năng riêng biệt theo nhận dạng người dùng (ID) chưa; và chọn nội dung quảng cáo phù hợp với máy khách theo nền tảng và loại thiết bị của máy khách và thông tin liệu máy khách đã mở chức năng đặc biệt hoặc một số chức năng đặc biệt chưa.

4. Phương pháp theo điểm 1, trong đó tệp tin mô tả có chứa thông tin nội dung tương ứng với từng dạng nền tảng và thiết bị và thông tin cấu hình tương ứng với các tham số phát nội dung quảng cáo; trong đó

thông tin cấu hình tương ứng với các tham số phát nội dung quảng cáo có chứa thông tin tài nguyên của ảnh nền, URL mục tiêu, thông tin thời gian phát và thông tin chế độ hiển thị;

phương pháp còn bao gồm bước: lấy, bởi máy khách, thông tin nội dung và thông tin cấu hình từ tệp tin mô tả theo dạng nền tảng và thiết bị của máy khách sau khi nhận được tệp tin mô tả.

5. Phương pháp theo điểm 1, trong đó tệp tin mô tả được mô tả bằng ngôn ngữ đánh dấu mở rộng (XML).

6. Thiết bị phát nội dung quảng cáo bao gồm:

môđun thiết lập, được tạo cấu hình để thiết lập các tham số phát nội dung quảng cáo; trong đó, các tham số phát nội dung quảng cáo được thiết lập theo dạng nền tảng và loại thiết bị của máy khách;

môđun lựa chọn, được tạo cấu hình để chọn nội dung quảng cáo phù hợp với dạng nền tảng và loại thiết bị của máy khách cho máy khách, theo các tham số phát nội dung quảng cáo sau khi nhận được yêu cầu đăng nhập từ máy khách;

môđun phát, được tạo cấu hình để phát tệp tin mô tả nội dung quảng cáo tới máy khách, và phát tệp tin nguồn nội dung quảng cáo phù hợp với dạng nền tảng và loại thiết bị của máy khách theo yêu cầu tài nguyên từ máy khách; trong đó tệp tin mô tả có chứa thông tin nội dung tương ứng với từng dạng nền tảng và loại thiết bị và thông tin cấu hình tương ứng với các tham số phát;

trong đó yêu cầu tài nguyên từ máy khách được tạo cấu hình để máy khách kéo tệp tin nguồn nội dung quảng cáo được chỉ định theo thông tin cấu hình tương ứng với dạng nền tảng và loại thiết bị được chứa trong tệp tin mô tả.

7. Thiết bị theo điểm 6, trong đó, yêu cầu đăng nhập của máy khách bao gồm: dạng nền tảng của máy khách, loại thiết bị của máy khách và phiên bản nền tảng của máy khách; và

máy chủ lựa chọn nội dung quảng cáo phù hợp cho máy khách theo dạng nền tảng, loại thiết bị và phiên bản nền tảng của máy khách.

8. Thiết bị theo điểm 6 hoặc 7 còn bao gồm thêm:

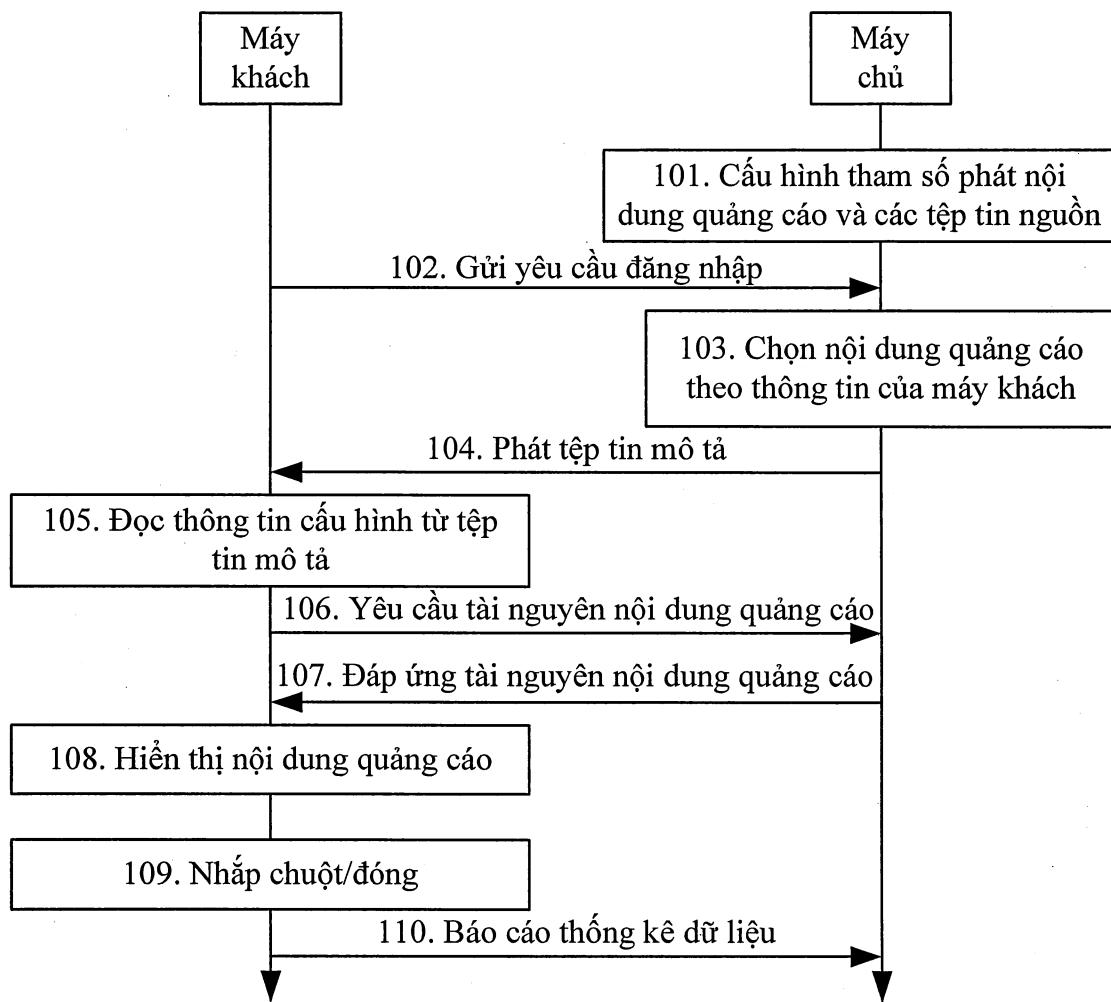
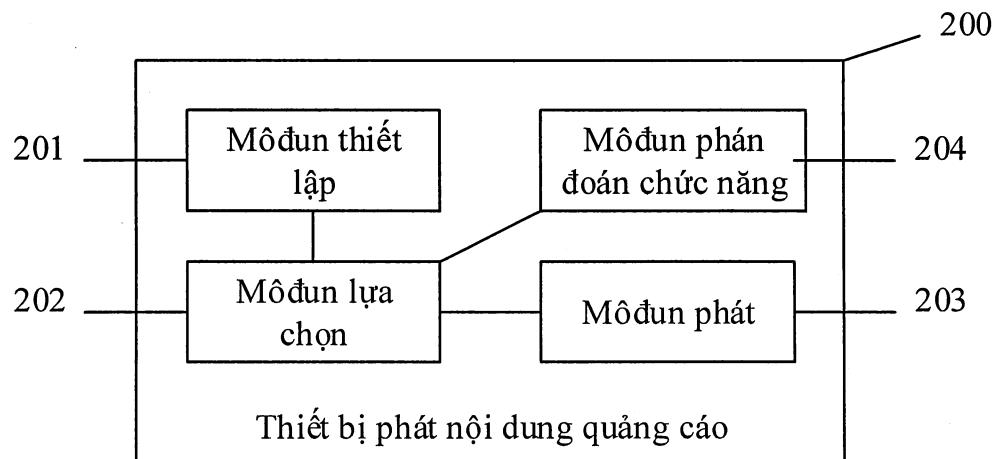
môđun phán đoán chức năng, được tạo cấu hình để phán đoán xem liệu máy khách đã mở một hoặc nhiều chức năng riêng biệt chưa theo nhận dạng người dùng (ID) có trong yêu cầu đăng nhập của máy khách; trong đó

môđun lựa chọn sẽ chọn nội dung quảng cáo phù hợp với máy khách theo dạng nền tảng và loại thiết bị của máy khách và kết quả phán đoán từ môđun phán đoán chức năng.

9. Thiết bị theo điểm 6, trong đó tệp tin mô tả được phát bởi môđun phát có chứa thông tin nội dung tương ứng với từng dạng nền tảng và thiết bị và thông tin cấu hình tương ứng với các tham số phát nội dung quảng cáo; trong đó thông tin cấu hình tương ứng với các tham số phát nội dung quảng cáo có chứa thông tin tài nguyên của ảnh nền, URL mục tiêu, thông tin thời gian đã phát và thông tin chính sách hiển thị;

sau khi nhận được tệp tin mô tả, máy khách lấy thông tin nội dung và thông tin cấu hình từ tệp tin mô tả theo dạng nền tảng và loại thiết bị của máy khách.

10. Thiết bị theo điểm 6, trong đó tệp tin mô tả được mô tả bằng ngôn ngữ đánh dấu mở rộng (XML).

**Hình 1****Hình 2**